KHI LOÀI VẬT KỂ CHUYỆN: THẾ GIỚI TRẺ THƠ DƯỚI LĂNG KÍNH ĐA CHIỀU TRONG TRUYỆN ĐỒNG THOẠI CỦA NGUYỄN NHẬT ÁNH

Trịnh Đặng Nguyên Hương
Phòng Văn học Việt Nam Cận – Hiện đại, Viện Văn học

Tóm tắt: *Truyện cổ tích và truyện ngụ ngôn về loài vật là loại truyện gần gũi với tâm hồn trẻ thơ và được nhiều trẻ em yêu thích. Phim hoạt hình có nhân vật là loài vật hay những câu chuyện về động vật trong văn học đương đại vẫn tiếp tục chinh phục trẻ em khắp nơi trên thế giới. Từ thực tế đó, bài viết đặt ra câu hỏi: tại sao những câu chuyện về loài vật vẫn hấp dẫn trẻ em trong xã hội hiện đại ngày nay? Thông qua việc khảo sát một số truyện đồng thoại của nhà văn Nguyễn Nhật Ánh như Tôi là Bêtô, Con chó nhỏ mang giỏ hoa hồng, Có hai con mèo ngồi bên cửa sổ, Chúc một ngày tốt lành, Ra bờ suối ngắm hoa kèn hồng, trên cơ sở lý thuyết tâm lý học trẻ em và phương pháp đọc liên ngành, bài viết tập trung làm rõ mỗi câu chuyện về loài vật là một lăng kính đa chiều mà soi vào đó có thể thấy thế giới và cuộc sống con người, đặc biệt là thế giới trẻ thơ cũng như phản ánh cái nhìn nhân văn của tác giả. Bài viết cũng khẳng định những câu chuyện về loài vật của nhà văn Nguyễn Nhật Ánh không chỉ kế thừa chức năng giáo dục đạo đức của truyện ngụ ngôn truyền thống mà còn mở rộng không gian mộng tưởng, suy tư và sáng tạo của thế giới tâm hồn trẻ thơ, nơi mỗi bạn đọc nhỏ tuổi có thể bắt gặp mình và bạn bè qua những câu chuyện về loài vật.*

Từ khoá*: Loài vật kể chuyện; lăng kính đa chiều; phương pháp liên ngành; thế giới trẻ thơ; văn học thiếu nhi.*

Nhận bài ngày: 12.10.2025, gửi phản biện, chỉnh sửa và duyệt đăng ngày 29.12.2025
Liên hệ tác giả: Trịnh Đặng Nguyên Hương; email: trinhdangnguyenhuongvvh@gmail.com

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Bên cạnh truyện cổ tích, những câu chuyện về loài vật luôn giữ một vị trí đặc biệt trong đời sống tinh thần của trẻ em. Từ xa xưa, truyện ngụ ngôn đã mượn hình ảnh loài vật để gửi gắm những bài học giản dị nhưng giàu giá trị nhân sinh cho trẻ nhỏ. Ở Việt Nam, những tập truyện ngụ ngôn nổi tiếng thế giới của Aesop, La Fontaine, hay Tolstoy khi được dịch sang tiếng Việt nhanh chóng được trẻ em cũng như người lớn nhiều thế hệ yêu thích. Bên cạnh đó, việc xuất bản những tuyển tập truyện ngụ ngôn Việt Nam như bộ sách *Truyện ngụ ngôn Việt Nam: Chọn lọc và bình giải* [16] của Truyền Nguyễn chủ biên, xuất bản năm 2010, cũng cho thấy truyện ngụ ngôn có vai trò và ý nghĩa quan trọng trong đời sống văn học nói chung, với trẻ em nói riêng. Văn học hiện đại viết cho thiếu nhi có sự góp mặt và phát triển mạnh mẽ của đồng thoại, "thể truyện cho trẻ em trong đó loài vật và các vật vô tri được nhân cách hoá tạo nên một thế giới thần kì, thích hợp với trí tưởng tượng của các em" [5, tr.344]. Nhà nghiên cứu Vân Thanh, trong một bài viết đã khẳng định rằng đồng thoại là thể văn quan trọng cho thiếu nhi, là thể loại được các em yêu thích và "bất cứ lúc nào cũng có tác phẩm hay" [19, tr.277] và nếu chọn những người viết đồng thoại xuất sắc nhất trong văn học thiếu nhi Việt Nam thì đó là: Tô Hoài, Võ Quảng, Viết Linh, Xuân Quỳnh, Trần Hoài Dương, Hải Hồ, Văn Biển, Nguyễn Nhật Ánh, Trần Đức Tiến. Nhà nghiên cứu Lê Nhật Ký quan sát sự vận động và phát triển của thể loại truyện đồng thoại trong khoảng 15 năm đầu thế kỉ XXI nhận xét rằng ngoài việc tiếp nối dòng chảy tự nhiên vốn được khơi nguồn từ *Dế Mèn phiêu lưu ký* của Tô Hoài, truyện đồng thoại ở thế kỉ XXI còn "có khả năng đáp ứng tốt yêu cầu đổi mới văn học thiếu nhi trong bối cảnh hội nhập hiện nay" [8, tr.75]. Lê Nhật Ký có thống kê sơ bộ có khoảng 569 tác phẩm đồng thoại ra đời trong mười lăm năm đầu thế kỉ XXI, "gần bằng số đồng thoại được viết ra trong thế kỉ XX (656 tác phẩm)" [8, tr.78] để khẳng định sự tiếp nối và phát triển mạnh mẽ của thể truyện đồng thoại

trong văn học Việt Nam.

Trong số những tác giả truyện đồng thoại ở thế kỉ XXI như Trần Đức Tiến, Nguyễn Trí Công, Nguyễn Thái Hải, Trần Huyền Trang, Đào Thu Hồng, Vũ Phương Nghi… có thể thấy nổi bật lên là nhà văn Nguyễn Nhật Ánh. Với *Tôi là Bêtô, Con chó nhỏ mang giỏ hoa hồng, Có hai con mèo ngồi bên cửa sổ, Chúc một ngày tốt lành, Ra bờ suối ngắm hoa kèn hồng* Nguyễn Nhật Ánh không chỉ nối tiếp những câu chuyện đồng thoại hấp dẫn đã được khơi dòng từ *Dế Mèn phiêu lưu kí* của Tô Hoài (1941) mà còn tạo nên dấu ấn riêng độc đáo với những câu chuyện về loài vật nhưng tái dựng sống động thế giới trẻ thơ giàu mộng tưởng, khám phá và tràn đầy sáng tạo. Những câu chuyện về loài vật, được các con vật thuộc nhiều loài khác nhau kể lại trong truyện của Nguyễn Nhật Ánh như một lăng kính đa chiếu đã khắc hoạ sống động một thế giới đa loài mà soi vào đó, trẻ em cũng như người lớn nhận ra câu chuyện về trẻ em, về cuộc sống và con người trong xã hội hiện đại của hôm nay.

Những nghiên cứu về truyện đồng thoại hiện nay, phần lớn xoay quanh việc khám phá đặc điểm của thế giới loài vật, nghệ thuật xây dựng nhân vật là loài vật, những bài học từ truyện đồng thoại có thể rút ra trong việc giáo dục trẻ em. Những nghiên cứu này thể hiện ở các luận văn thạc sĩ, các bài báo khoa học hoặc trong một số chuyên luận. Tiêu biểu như: nhà nghiên cứu Vân Thanh có các bài viết: *Đồng thoại thể văn quan trọng cho thiếu nhi* [19, tr.277-284], *Võ Quảng và văn học thiếu nhi* [18, tr.333-343]; nhà nghiên cứu Lê Nhật Ký trong cuốn chuyên luận *Từ bước chân Dế Mèn* [9] xuất bản năm 2024, có các bài viết tập trung vào thể loại truyện đồng thoại như: *Nhà văn Võ Quảng với truyện đồng thoại*, *Về cách hiểu truyện đồng thoại ở Việt Nam*, *Cốt truyện đồng thoại và kỹ thuật kể chuyện*, *Truyện đồng thoại Việt Nam những năm đầu thế kỉ XXI*, *Truyện đồng thoại của Tô Hoài*… Các tác giả Trần Đức Ngôn, Dương Thu Hương trong *Giáo trình Văn học thiếu nhi Việt Nam* [15] hay Lã Thị Bắc Lý trong *Giáo trình văn học trẻ em* [7] khi viết về truyện đồng thoại của Tô Hoài, Võ Quảng có đề cập tới nghệ thuật xây dựng nhân vật là loài vật cũng như những bài học rút ra từ tác phẩm. Các nghiên cứu nói trên thường sử dụng thi pháp học hoặc tự sự học để phân tích, đánh giá hình tượng nhân vật là loài vật trong tác phẩm thiếu nhi. Việc nghiên cứu truyện đồng thoại từ "loài vật kể chuyện", từ lăng kính đa chiều của phương pháp đọc liên ngành (tâm lý học, văn học, giáo dục học, văn hoá học) hiện đang là một khoảng trống trong nghiên cứu văn học thiếu nhi Việt Nam. Trên cơ sở thống kê, phân tích các tác phẩm viết về loài vật của Nguyễn Nhật Ánh, vận dụng liên ngành là phương pháp chủ đạo, bài viết đi sâu khám phá truyện đồng thoại của nhà văn Nguyễn Nhật Ánh để hướng tới trả lời câu hỏi: những câu chuyện về loài vật có ý nghĩa như thế nào với bạn đọc thiếu nhi, tại sao trẻ em vẫn thích đọc những câu chuyện về loài vật trong xã hội hiện đại, khi gắn kết trực tiếp giữa trẻ em và động vật trong tự nhiên ngày càng trở nên hiếm hoi và ít ỏi.

2. NỘI DUNG

2.1. Nguyễn Nhật Ánh và sự tiếp nối những câu chuyện về loài vật trong văn học thiếu nhi Việt Nam

Trẻ em nói chung thường yêu thích những câu chuyện về động vật. Truyện cổ tích thế giới và Việt Nam có những câu chuyện về loài vật đặc biệt hấp dẫn như: *Chó sói và bảy chú dê con, Ba chú lợn con, Những nhạc sĩ thành Bremen, Chú mèo đi hia* (*Truyện cổ Grimm*) [4]; *Cóc kiện trời, Trí khôn của ta đây* (*Cổ tích Việt Nam*) [14]. Việc trẻ em dễ đồng cảm hoặc đồng nhất mình với động vật, gán cho động vật những đặc tính và suy nghĩ, tình cảm như con người, tìm thấy sự an ủi, sẻ chia từ động vật hoặc thế giới động vật trong tác phẩm có thể xem là biểu tượng của thế giới trẻ thơ đã được nhiều nhà nghiên cứu đề cập tới trong các công trình của mình như Jean Piaget với *The Child's Conception of the World (Quan niệm của trẻ em về thế giới)* [6], Bruno Bettelheim với *The Uses of Enchantment: The Meaning and Importance of Fairy Tales (Công dụng của sự mê hoặc: Ý nghĩa và tầm quan trọng của truyện cổ tích)* [1], Perry Nodelman với *The Hidden Adult: Defining Children's Literature* (*Người lớn ẩn giấu: Định nghĩa văn học thiếu nhi*) [13]. Vì đặc điểm tâm lý này, những câu chuyện về loài vật thường được trẻ em yêu thích, say mê bởi ở đó, ngoài sự gần gũi, đồng cảm, trẻ em còn được thoả sức bay bổng, tưởng tượng, được tự do khám phá và phiêu lưu trong một thế giới diệu kì. Những câu chuyện về động vật như *Dế Mèn phiêu lưu ký* (1941) của Tô

Hoài, *Con mèo mắt ngọc* (1942) của Nam Cao, *Cái tết của Mèo Con* (1961) của Nguyễn Đình Thi, *Cuộc phiêu lưu của Văn Ngan tướng công* (1962) của Vũ Tú Nam, *Chó Bi đời lưu lạc* (1994) của Ma Văn Kháng là những câu chuyện về động vật để lại ấn tượng đậm nét trong nhiều thế hệ độc giả.

Nguyễn Nhật Ánh có lẽ là nhà văn viết tiếp và nối dài thành công với những câu chuyện về loài vật đã được viết, được đọc trong văn học Việt Nam trong suốt thế kỉ XX. Năm 2007, *Tôi là Bêtô*, câu chuyện về một chú chó nghịch ngợm, đáng yêu và hay nghịch dại đã nhanh chóng chinh phục bạn đọc cả nước và trở thành tác phẩm hay nhất trong năm (do báo *Người Lao Động* bình chọn). Sau tác phẩm này, Nguyễn Nhật Ánh viết tiếp hàng loạt tác phẩm có nhân vật chính là loài vật như *Có hai con mèo ngồi bên cửa sổ* (2012), *Chúc một ngày tốt lành* (2014), *Con chó nhỏ mang giỏ hoa hồng* (2016) và gần đây nhất là *Ra bờ suối ngắm hoa kèn hồng* (2022). Bên cạnh đó, Nguyễn Nhật Ánh còn có một số tác phẩm không thuộc loại truyện đồng thoại nhưng cũng xuất hiện nhân vật loài vật với những đặc điểm đáng nhớ như chó Pig (*Đảo mộng mơ*), con cóc Cu Cậu (*Tôi thấy hoa vàng trên cỏ xanh*), con nai Tập Tễnh, ngỗng Cổ Dài, khỉ Miếng Vá (*Ngồi khóc trên cây*), con cọp Tai Tròn và con dê Tuyết Trắng (*Cảm ơn người lớn*)… Lí giải về việc chuyển sang viết truyện về loài vật, trong một bài phỏng vấn (2012), Nguyễn Nhật Ánh chia sẻ rằng truyện về con vật là một phần quan trọng trong một nền văn học. Ông đã viết truyện thiếu nhi, tuổi mới lớn nhiều rồi nên giờ đây ông chuyển sang một đề tài mới là đề tài loài vật: "Đề tài loài vật rất mới mẻ với tôi nên khi sách được tiêu thụ nhiều tôi vui gấp bội lần so với các cuốn sách viết về đề tài quen thuộc" [17]. Sự chuyển hướng thành công này đã mang đến những tác phẩm viết về thế giới loài vật hết sức đa dạng, phong phú, góp thêm vào những câu chuyện về động vật còn thưa vắng trong văn học thiếu nhi Việt Nam cuối thế kỉ XX đầu thế kỉ XXI.

2.2. Một thế giới đa loài: nơi những câu chuyện về loài vật cất tiếng

Truyện đồng thoại của Nguyễn Nhật Ánh có đặc điểm nổi bật là thường mở ra một thế giới đa loại, đa loài hết sức phong phú và sinh động. Ở đó, những câu chuyện về loài vật có thể được kể từ ngôi thứ ba, người trần thuật khách quan nhưng cũng có thể được kể từ ngôi thứ nhất với người kể chuyện là một con vật trong truyện như chú chó hiếu động Bêtô (*Tôi là Bêtô*), con chó hay quan sát như Batô (*Con chó nhỏ mang giỏ hoa hồng*), hoặc một con vịt hay nói như Gì Cũng Biết (*Ra bờ suối ngắm hoa kèn hồng*). Có thể quan sát bảng thống kê dưới đây để nhìn rõ hơn về thế giới đa loài vật trong truyện Nguyễn Nhật Ánh:

Bảng 1. Thống kê thế giới đa loài vật trong truyện Nguyễn Nhật Ánh

STT	Tác phẩm	Nhân vật	Loài	Đặc điểm chính
1	*Tôi là Bêtô*	Bêtô	Chó	Nghịch ngợm, hay phá đồ
		Laica	Chó	Hung hăng, hay quậy phá, yêu bà cố
		Phi Hùng	Mèo	Một ả mèo tam thể có cái tên "rặt mùi nam nhi"
		Binô	Chó	Thông tuệ và lãng mạn
2	*Có hai con mèo ngồi bên cửa sổ*	Mèo Gấu	Mèo	Thông minh, lãng mạn, không thích bắt chuột
		Áo Hoa	Mèo	Một nàng mèo tam thể quý phái và sang trọng
		Chuột Cống	Chuột	Tự phong giáo sư, chuyên giảng bài cho cả đàn chuột
		Tí Hon	Chuột	Chuột nhắt què, mồ côi mẹ
		Út Hoa	Chuột	Chuột lang, trốn khỏi phòng thí nghiệm
		Vàng anh	Chim	Dạy lũ chuột hót như hoạ mi
		Bách thanh	Chim	Cùng vàng anh dạy lũ chuột nhắt hót tiếng hoạ mi
3	*Chúc một ngày tốt lành*	Lọ Nồi	Heo	Lọ Nồi và Đuôi Xoăn là hai anh em ruột con của mẹ Nái Sề. Lọ Nồi đã sáng chế ra phương pháp học "ngoại ngữ" và dạy các con vật trong vườn học tiếng của nhau.
		Đuôi Xoăn		
		Nái Sề		
		Mái Hoa	Gà	Gà mái, mẹ của đàn gà con
		Cánh Cụt		Thích bắt chước, con mẹ Mái Hoa